

TRƯỜNG TRUNG CẤP BÁCH KHOA SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

LỊCH THI KẾT THÚC MÔN HỌC LẦN 2 - HỌC KỲ II - TRUNG CẤP - NĂM HỌC: 2021 - 2022

TT	Nhóm lớp	Môn học	Lần thi	Phòng thi	Giờ thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian	Hình thức	Họ và tên GV	Ghi chú
CƠ SỞ GÒ VẤP											
DƯỢC											
1	02DS13A1,C1	Hóa dược - dược lý 2	2	Online	16h00	2	12/09/2022	60 phút	Trắc nghiệm	Trần Thị Ngọc Ni	
2	02DS13A1,C1	Dược liệu	2	Online	18h00	2	12/09/2022	60 phút	Trắc nghiệm	Bùi Thị Thu Vân	
3	02DS13A1,C1	Hóa phân tích	2	Online	19h00	2	12/09/2022	60 phút	Trắc nghiệm	Nguyễn Thị Kim Yến	
4	02DS13A1,C1	Kiểm nghiệm	2	Online	20h00	2	12/09/2022	60 phút	Trắc nghiệm	Lê Huỳnh Đức Minh	
5	02DS13A2,C2	Hóa phân tích	2	Online	19h00	2	12/09/2022	60 phút	Trắc nghiệm	Hồ Bảo Long	
6	02DS13A2,C2	Bào chế	2	Online	18h00	3	13/09/2022	60 phút	Trắc nghiệm	Lê Thị Thu Nguyệt	
7	02DS13A2,C2	Kiểm nghiệm	2	Online	20h00	2	12/09/2022	60 phút	Trắc nghiệm	Lê Huỳnh Đức Minh	
8	02DS13B1,D1	Bào chế	2	Online	18h00	3	13/09/2022	60 phút	Trắc nghiệm	Nguyễn Anh Tuấn	
9	02DS13B1,D1	Dược liệu	2	Online	18h00	2	12/09/2022	60 phút	Trắc nghiệm	Nguyễn Hữu Sáng	
10	02DS13B1,D1	Hóa phân tích	2	Online	19h00	2	12/09/2022	60 phút	Trắc nghiệm	Hồ Bảo Long	
11	02DS13B1,D1	Kiểm nghiệm	2	Online	20h00	2	12/09/2022	60 phút	Trắc nghiệm	Nguyễn Anh Tuấn	

TT	Nhóm lớp	Môn học	Lần thi	Phòng thi	Giờ thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian	Hình thức	Họ và tên GV	Ghi chú
VĂN HÓA PHỔ THÔNG (HỆ THCS - TẤT CẢ CÁC NGÀNH)											
12	VHPT Khóa 13 Lớp ngày/ đêm	Hóa 10	2	Online	18h00	4	14/09/2022	60 phút	Trắc nghiệm	Bùi Văn Mười	
13	VHPT Khóa 13 Lớp ngày/ đêm	Hóa 11	2	Online	19h00	4	14/09/2022	60 phút	Trắc nghiệm	Bùi Văn Mười	
14	VHPT Khóa 13 Lớp ngày/ đêm	Hóa 12	2	Online	20h00	4	14/09/2022	60 phút	Trắc nghiệm	Bùi Văn Mười	
15	VHPT Khóa 13 Lớp ngày/ đêm	Toán 10	2	Online	18h00	5	15/09/2022	60 phút	Trắc nghiệm	Đặng Lê Xuân Ánh Nguyệt	
16	VHPT Khóa 13 Lớp ngày/ đêm	Toán 11	2	Online	19h00	5	15/09/2022	60 phút	Trắc nghiệm	Đặng Lê Xuân Ánh Nguyệt	
17	VHPT Khóa 13 Lớp ngày/ đêm	Văn 10	2	303	18h00	4	14/09/2022	60 phút	Tự luận	Nguyễn Phúc Thiện	
18	VHPT khóa 13 - Lớp đêm	Văn 11	2	303	19h00	4	14/09/2022	60 phút	Tự luận	Nguyễn Phúc Thiện	
19	VHPT khóa 13 - Lớp đêm	Văn 12	2	303	20h00	4	14/09/2022	60 phút	Tự luận	Nguyễn Phúc Thiện	
20	VHPT Khóa 13 Lớp ngày/ đêm	Lý 10	2	Online	18h00	6	16/09/2022	60 phút	Trắc nghiệm	Lê Thị Yến Nhung	
21	VHPT Khóa 13 Lớp ngày/ đêm	Lý 11	2	Online	19h00	6	16/09/2022	60 phút	Trắc nghiệm	Lê Thị Yến Nhung	
22	VHPT Khóa 13 Lớp ngày/ đêm	Lý 12	2	Online	20h00	6	16/09/2022	60 phút	Trắc nghiệm	Lê Thị Yến Nhung	
23	VHPT khóa 13 - Được (ngày)	Sinh 10	2	Online	20h00	5	15/09/2022	60 phút	Trắc nghiệm	Phạm Út Em	

Lưu ý:

Đối với môn thi trắc nghiệm online: mã đề và mật khẩu - Phòng khảo thí sẽ công bố trước giờ thi.

Mọi thắc mắc liên hệ Phòng Đào tạo:

***Trụ sở chính Củ Chi: 028.37 923 601**

***Cơ sở Gò Vấp: 028.3984 0821**

*** Hotline: 0963 2000 15**

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 08 năm 2022

PHÒNG ĐÀO TẠO

TRƯỜNG TRUNG CẤP BÁCH KHOA SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

DANH SÁCH HỌC SINH - SINH VIÊN THI LẦN 1 CÓ KẾT QUẢ "KHÔNG ĐẠT"

STT	KHÓA	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	MÃ LỚP	MÔN THI
DUỢC							
1	13	2203360138	Nguyễn Võ Anh	Hào	19/07/2005	02DS13C1	Hóa dược - dược lý 2
2	13	2203360337	Lâm Tuyết	Nhung	26/10/2005	02DS13C2	Hóa phân tích
3	13	2203240299	Nguyễn Thị	Huệ	20/06/1990	02DS13B1	Dược liệu
VĂN HÓA PHỔ THÔNG							
4	13	2203360320	Nguyễn Thị Kim	Ngân	01/01/2003	02DS13C2	Hóa 10
5	13	2203360281	Nguyễn Quốc	Việt	05/12/2005	02DS13C2	Hóa 10
6	13	2203360091	Trần Duy	Bảo	17/10/2005	02TM13C1	Hóa 10
7	13	2203360272	Lê Bình	Chiêu	08/11/2004	02TM13C1	Hóa 10
8	13	2203360139	Nguyễn Nữ Quỳnh	Anh	02/07/2005	02KT13C1	Hóa 10
9	13	2203360242	Đặng Ngọc Anh	Khoa	06/08/2004	02MK13C1	Hóa 10
10	13	2203360186	Trần Anh	Quốc	13/12/2005	02MK13C1	Hóa 10
11	13	2203360066	Trần Thị Mỹ	Ngân	10/12/2004	02DD13C1	Hóa 10
12	13	2203360173	Trần Vân	Anh	12/06/2005	02DD13C2	Hóa 10
13	13	2203360206	Phùng Lâm Tuyết	Linh	08/09/2005	02DD13C2	Hóa 10
14	13	2203360223	Nguyễn Thị Thủy	Trúc	12/02/2005	02DD13C2	Hóa 10
15	13	2203360225	Phan Thảo	Vy	19/06/2004	02YS13C1	Hóa 10
16	13	2203360327	Trần Ngọc Bảo	Châu	06/10/2005	02DD13C2	Hóa 10

STT	KHÓA	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	MÃ LỚP	MÔN THI
17	13	2203360091	Trần Duy	Bảo	17/10/2005	02TM13C1	Hóa 10
18	13	2203360272	Lê Bình	Chiêu	08/11/2004	02TM13C1	Hóa 10
19	13	2203360173	Trần Vân	Anh	12/06/2005	02DD13C2	Hóa 11
20	13	2203360139	Nguyễn Nữ Quỳnh	Anh	02/07/2005	02KT13C1	Hóa 11
21	13	2203360278	Vũ Thị Bình	Dương	03/04/2002	02DD13C2	Hóa 11
22	13	2203360161	Lê My	Linda	16/06/2003	02YS13C1	Hóa 11
23	13	2203360206	Phùng Lâm Tuyết	Linh	08/09/2005	02DD13C2	Hóa 11
24	13	2203360066	Trần Thị Mỹ	Ngân	10/12/2004	02DD13C1	Hóa 11
25	13	2203360273	Phạm Nguyễn Thảo	Ngọc	12/05/2005	02DD13C2	Hóa 11
26	13	2203360270	Phạm Hoàng Yến	Nhi	09/11/2005	02KT13C1	Hóa 11
27	13	2203360200	Trần Lê Ngọc	Phúc	14/04/2005	02KT13C1	Hóa 11
28	13	2203360331	Nguyễn Thị Ngọc	Phương	28/06/2001	02YS13C2	Hóa 11
29	13	2203360260	Nguyễn Thị Thu	Trang	30/10/2005	02KT13C1	Hóa 11
30	13	2203360358	Phạm Hoàng Yến	Vy	05/06/2005	02YS13C2	Hóa 11
31	13	2203360272	Lê Bình	Chiêu	08/11/2004	02TM13C1	Hóa 11
32	13	2203360242	Đặng Ngọc Anh	Khoa	06/08/2004	02MK13C1	Hóa 11
33	13	2203360186	Trần Anh	Quốc	13/12/2005	02MK13C1	Hóa 11
34	13	2203360078	Nguyễn Ngọc Quốc	Uy	27/08/2003	02MK13C1	Hóa 11
35	13	2203360282	Trương Ngọc	Khánh	26/09/2004	02DS13C2	Hóa 12
36	13	2203360139	Nguyễn Nữ Quỳnh	Anh	02/07/2005	02KT13C1	Hóa 12
37	13	2203360066	Trần Thị Mỹ	Ngân	10/12/2004	02DD13C1	Hóa 12
38	13	2203360272	Lê Bình	Chiêu	08/11/2004	02TM13C1	Hóa 12

STT	KHÓA	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	MÃ LỚP	MÔN THI
39	13	2203360152	Phan Gia	Đạt	11/07/2005	02MK13C1	Hóa 12
40	13	2203360242	Đặng Ngọc Anh	Khoa	06/08/2004	02MK13C1	Hóa 12
41	13	2203360293	Lương Anh	Kiệt	16/12/2003	02MK13C1	Hóa 12
42	13	2203360213	Ngô Bảo	Lộc	05/04/2004	02MK13C1	Hóa 12
43	13	2203360001	Phạm Tài	Duy	02/10/1990	02DS13D1	Toán 10
44	13	2203360025	Phạm Văn	Nam	29/10/2003	02TM13D1	Toán 10
45	13	2203360046	Đình Quốc	Sang	22/09/2000	02MK13D1	Toán 10
46	13	2203360045	Vũ Minh	Tự	05/09/2000	02DS13D1	Toán 10
47	13	2203360091	Trần Duy	Bảo	17/10/2005	02TM13C1	Toán 10
48	13	2203360272	Lê Bình	Chiêu	08/11/2004	02TM13C1	Toán 10
49	13	2203360219	Trương Gia	Hân	12/09/2005	02YS13C1	Toán 10
50	13	2203360042	Nguyễn Phú Quốc	Hùng	10/05/2004	02YS13C1	Toán 10
51	13	2203360112	Vũ Quốc	Khánh	07/09/2005	02TM13C1	Toán 10
52	13	2203360296	Lê Ngọc	Mai	28/02/2005	02YS13C1	Toán 10
53	13	2203360340	Hoàng Vũ Thiện	Nhân	28/08/2003	02TM13C1	Toán 10
54	13	2203360331	Nguyễn Thị Ngọc	Phương	28/06/2001	02YS13C2	Toán 10
55	13	2203360139	Nguyễn Nữ Quỳnh	Anh	02/07/2005	02KT13C1	Toán 10
56	13	2203360130	Trần Đình	Thanh	29/10/2005	02DS13C1	Toán 10
57	13	1203360027	Trần Ngọc Tường	Vy	20/04/2005	02DD13C1	Toán 10
58	13	2203360242	Đặng Ngọc Anh	Khoa	06/08/2004	02MK13C1	Toán 10
59	13	2203360186	Trần Anh	Quốc	13/12/2005	02MK13C1	Toán 10
60	13	2203360128	Mai Phạm Phú	Hào	31/07/1997	02TW13D1	Toán 11

STT	KHÓA	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	MÃ LỚP	MÔN THI
61	13	2203360012	Hồ Chí	Tâm	02/02/1985	02TM13D1	Toán 11
62	13	2203360091	Trần Duy	Bảo	17/10/2005	02TM13C1	Toán 11
63	13	2203360272	Lê Bình	Chiêu	08/11/2004	02TM13C1	Toán 11
64	13	2203360242	Đặng Ngọc Anh	Khoa	06/08/2004	02MK13C1	Toán 11
65	13	2203360126	Trịnh Ha	Na	10/04/2005	02KT13C1	Toán 11
66	13	2203360283	Đàm Văn Gia	Bảo	13/12/1997	02DD13D1	Toán 12
67	13	2193240050	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	11/12/1998	02MK12A1	Toán 12
68	13	2203360025	Phạm Văn	Nam	29/10/2003	02TM13D1	Toán 12
69	13	1193360056	Nguyễn Thiên	Phú	11/17/2004	01KT12C1	Toán 12
70	13	2203360012	Hồ Chí	Tâm	02/02/1985	02TW13D1	Toán 12
71	13	2203360063	Đặng Huy	Cường	16/09/2000	02MK13D1	Văn 10
72	13	2203360021	Nguyễn An	Nguyên	05/10/2000	02YS13D1	Văn 10
73	13	2203360352	Hồ Hữu	Phú	22/05/1982	02KT13D1	Văn 10
74	13	2203360166	Trương Nhật	Quang	09/03/2000	02KT13D1	Văn 10
75	13	2203360139	Nguyễn Nữ Quỳnh	Anh	02/07/2005	02KT13C1	Văn 10
76	13	2203360277	Đoàn Thị Ngọc	Linh	15/09/2005	02KT13C1	Văn 10
77	13	2203360280	Lê Văn	Tiến	10/10/2004	02KT13C1	Văn 10
78	13	2203360313	Nguyễn Ngọc	Trâm	05/01/2002	02KT13C1	Văn 10
79	13	2203360260	Nguyễn Thị Thu	Trang	30/10/2005	02KT13C1	Văn 10
80	13	2203360242	Đặng Ngọc Anh	Khoa	06/08/2004	02MK13C1	Văn 10

STT	KHÓA	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	MÃ LỚP	MÔN THI
81	13	2203360129	Trần Thị Hiền	Luong	21/06/2005	02MK13C1	Văn 10
82	13	2203360062	Trần Thụy Trúc	Nhã	12/05/2004	02MK13C1	Văn 10
83	13	2203360236	Vương Tiên	Nhi	31/08/2005	02MK13C1	Văn 10
84	13	2203360186	Trần Anh	Quốc	13/12/2005	02MK13C1	Văn 10
85	13	2203360283	Đàm Văn Gia	Bảo	13/12/1997	02DD13D1	Văn 11
86	13	2203360283	Đàm Văn Gia	Bảo	13/12/1997	02DD13D1	Văn 12
87	13	2203360012	Hồ Chí	Tâm	02/02/1985	02TW13D1	Văn 12
88	13	2203360139	Nguyễn Nữ Quỳnh	Anh	02/07/2005	02KT13C1	Lý 10
89	13	2203360242	Đặng Ngọc Anh	Khoa	06/08/2004	02MK13C1	Lý 10
90	13	2203360132	Nguyễn Hoàng Nhật	Long	25/09/2005	02DL13C1	Lý 10
91	13	2203360186	Trần Anh	Quốc	13/12/2005	02MK13C1	Lý 10
92	13	2203360108	Liễu Gia	Trâm	25/07/2004	02TW13C1	Lý 10
93	13	2203360217	Phan Minh	Tài	06/08/2005	02TM13C1	Lý 10
94	13	2203360248	Nguyễn Đức Duy	Bảo	19/11/2004	02TM13C1	Lý 10
95	13	2203360272	Lê Bình	Chiêu	08/11/2004	02TM13C1	Lý 10
96	13	2203360357	Nguyễn Thị Mỹ	Huyền	28/12/2000	02MK13C1	Lý 10
97	13	2203360012	Hồ Chí	Tâm	02/02/1985	02TW13D1	Lý 11
98	13	2203360272	Lê Bình	Chiêu	08/11/2004	02TM13C1	Lý 11
99	13	2203360275	Trần Đức	Thuận	22/11/2005	02TW13C1	Lý 11
100	13	2203360139	Nguyễn Nữ Quỳnh	Anh	02/07/2005	02KT13C1	Lý 11
101	13	2203360270	Phạm Hoàng Yến	Nhi	09/11/2005	02KT13C1	Lý 11
102	13	2203360186	Trần Anh	Quốc	13/12/2005	02MK13C1	Lý 11

STT	KHÓA	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	MÃ LỚP	MÔN THI
103	13	2203360009	Lê Thành	Trung	19/02/2002	02MK13C1	Lý 11
104	13	2203360078	Nguyễn Ngọc Quốc	Uy	27/08/2003	02MK13C1	Lý 11
105	13	2203360242	Đặng Ngọc Anh	Khoa	06/08/2004	02MK13C1	Lý 12
106	13	2203360200	Trần Lê Ngọc	Phúc	14/04/2005	02KT13C1	Lý 12
107	13	2203360272	Lê Bình	Chiêu	08/11/2004	02TM13C1	Lý 12
108	13	2203360138	Nguyễn Võ Anh	Hào	19/07/2005	02DS13C1	Sinh 10
109	13	2203360198	Nguyễn Lâm Kim	Uyên	04/11/2005	02DS13C2	Sinh 10

Tổng danh sách: 109 sinh viên

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 08 năm 2022
PHÒNG ĐÀO TẠO